**Tiết …….BÀI 24: PHÉP NHÂN VÀ PHÉP CHIA PHÂN THỨC ĐẠI SỐ**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Về kiến thức:SGAN23-24-GV56**

- Nhận biết cách nhân, chia hai phân thức đại số.

**2. Về năng lực:SGAN23-24-GV56**

-Thực hiện phép nhân, chia hai phân thức đại số

- Vận dụng tính chất của phép nhân trong tính toán, rút gọn biểu thức.

***\* Năng lực chung:SGAN23-24-GV56***

- Năng lực tự học:SGAN23-24-GV56 HS tự hoàn thành được các nhiệm vụ học tập chuẩn bị ở nhà và tại lớp.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác:SGAN23-24-GV56 HS phân công được nhiệm vụ trong nhóm, biết hỗ trợ nhau, trao đổi, thảo luận, thống nhất được ý kiến trong nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

***\* Năng lực đặc thù:SGAN23-24-GV56***

- Năng lực giao tiếp toán học:SGAN23-24-GV56 HS nhận biết được cách nhân hai phân thức đại số

- Năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực mô hình hóa toán học:SGAN23-24-GV56 thực hiện vận dụng các tính chất của phép nhân phân thức trong tính toán với phân thức đại số.

**3. Về phẩm chất:SGAN23-24-GV56**

- Chăm chỉ:SGAN23-24-GV56 thực hiện đầy đủ các hoạt động học tập một cách tự giác, tích cực.

- Trung thực:SGAN23-24-GV56 thật thà, thẳng thắn trong báo cáo kết quả hoạt động cá nhân và theo nhóm, trong đánh giá và tự đánh giá.

- Trách nhiệm:SGAN23-24-GV56 hoàn thành đầy đủ, có chất lượng các nhiệm vụ học tập.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Giáo viên:**

SGK, SGV, Tài liệu giảng dạy, giáo án PPT, PBT,..

**2. Học sinh:**

 - SGK, SBT, vở ghi, giấy nháp, đồ dùng học tập (bút, thước...), bảng nhóm, bút viết bảng nhóm.

 - Ôn tập về phép nhân hai phân số và chia hai phân số đã học.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**TIẾT 1**

**A. HOẠT ĐỘNG 1: KHỞI ĐỘNG**

**a) Mục tiêu**: Gợi tâm thế, hứng thú học tập cho học sinh

**b) Nội dung**:

Cho học sinh phát biểu quy tắc nhân, chia hai phân số, thực hiện phép tính nhân, chia hai phân số.

Lấy ví dụ về phép nhân phân số và cho học sinh nêu hướng giải (chưa cần giải)

**c) Sản phẩm:**

Học sinh phát biểu được quy tắc, thực hiện được phép tính về nhân hai phân số và nêu được hướng giải theo ý kiến cá nhân

**d) Tổ chức thực hiện**:

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS** | **NỘI DUNG DỰ KIẾN** |
|  ***\* Chuyển giao nhiệm vụ***- GV: Cho học sinh thực hiện phép tính: ***\* Thực hiện nhiệm vụ*** Thực hiện phép tính***\* Báo cáo kết quả***Giáo viên gọi 2HS lên bảng thực hiện, HS khác nhận xét, sửa sai (nếu có)***\* Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ***GV nhận xét bài làm của học sinh và cho học sinh nhắc lại cách nhân, chia hai phân số. Dẫn dắt học sinh vào bài: “Ta đã biết cách thực hiện phép nhân, chia hai phân số. Vậy khi nhân, chia hai phân thức có giống với cách nhân, chia hai phân số không? Ta tìm hiểu trong bài học hôm nay.”  |   |

**B. HOẠT ĐỘNG 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**Hoạt động 2.1: Nhân hai phân thức**

**a) Mục tiêu**: Nắm được quy tắc nhân hai phân thức và tính chất của nó. Thực hiện được các phép tính về nhân hai phân thức

**b) Nội dung**: HS tìm hiểu nội dung kiến thức nhân hai phân thức theo yêu cầu, dẫn dắt của GV và thực hành làm các bài tập ví dụ, luyện tập, vận dụng để ghi nhớ kiến thức

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời và bài tập của học sinh

**d) Tổ chức thực hiện**:

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **NỘI DUNG DỰ KIẾN** |
| ***\* Chuyển giao nhiệm vụ***- GV: Chiếu tình huống trong sách giáo khoa- HS: Thực hiện cá nhân hoạt động 1- GV: Gọi HS lên bảng thực hiện và cho cả lớp nhận xét- GV: Cho HS nêu lại cách làm và đặt câu hỏi dẫn dắt rút ra quy tắc trong hộp kiến thức- GV: Giới thiệu chú ý- GV: Cho HS thực hiện VD1, gọi HS lên bảng thực hiện- GV: Nhận xét và HD cách trình bày bải giải, lưu ý HS rút gọn kết quả.- GV: Yêu cầu HS tự làm phần luyện tập 1  - GV dùng máy chiếu vật thể chiếu bài của 2 HS và yêu cầu HS nhận xét rồi rút ra kết luận.- HS cùng bàn trao đổi bài tập, kiểm tra chéo và chữa bài.- GV chia nhóm cho HS viết các tính chất của phép nhân phân số từ đó suy ra tính chất của phép nhân hai phân thức- GV gọi đại diện 1 nhóm lên bảng trình bày, các nhóm khác nhận xét và bổ sung- GV: Chốt lại tính chất của phép nhân phân thức- GV cho HS thực hiện phiếu học tập 2: Tính nhanh:- GV dùng máy chiếu đa vật thể chiếu bài của 2HS và cho HS thảo luận***\* Thực hiện nhiệm vụ***+ HS tiếp nhận nhiệm vụ, trao đổi, thảo luận.+ GV quan sát HS hoạt động, hỗ trợ khi HS cần***\* Báo cáo kết quả***HS trình bày miệng, trình bày bảng/bảng nhóm. Các HS khác quan sát, nhận xét, bổ sung***\* Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ***GV đánh giá quá trình tiếp nhận kiến thức của HS. GV tổng quát lưu ý lại kiến thức trọng tâm và yêu cầu HS ghi chép đầy đủ vào vở. | **1. Nhân hai phân thức:****\* Quy tắc:** Muốn nhân hai phân thức, ta nhân các tử thức với nhau, các mẫu thức với nhau. **Luyện tập 1:** **\* Tính chất của phép nhân phân thức:**- Giao hoán: - Kết hợp: - Phân phối phép nhân đối với phép cộng: \* Tính nhanh:  |

**HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ**

- Ghi nhớ lại kiến thức: Nhân hai phân thức, tính chất của phép nhân hai phân thức

- Làm bài tập 6.26 (SGK)

- Ôn lại quy tắc chia hai phân số

**TIẾT 2**

**Hoạt động 2.2: Chia hai phân thức**

 **a) Mục tiêu**: HS nhận biết được cách chia hai phân thức và thực hiện được phép tính chia hai phân thức

**b) Nội dung**: HS tìm hiểu nội dung kiến thức chia hai phân thức theo yêu cầu, dẫn dắt của GV và thực hành làm các bài tập ví dụ, luyện tập, vận dụng để ghi nhớ kiến thức

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời và bài tập của học sinh

**d) Tổ chức thực hiện**:

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***\* Chuyển giao nhiệm vụ***- GV cho HS thực hiện phép tính  và nhắc lại quy tắc chia hai phân số- GV phép chia hai phân thức được thực hiện tương tự như phép chia hai phân số- GV dẫn dắt cho HS phát biểu quy tắc chia hai phân thức, chuẩn hóa dẫn đến quy tắc trong hộp kiến thức- GV: Cho HS thực hiện VD2, gọi HS lên bảng thực hiện- GV: Nhận xét và HD cách trình bày bải giải- GV: Yêu cầu HS tự làm vào phiếu học tập phần luyện tập 2  - GV dùng máy chiếu vật thể chiếu bài của 2 HS và yêu cầu HS nhận xét rồi rút ra kết luận.- HS cùng bàn trao đổi phiếu học tập, kiểm tra chéo và chữa bài- GV cho HS thực hiện thử thách nhỏ - GV gọi HS trả lời và thảo luận- GV lưu ý HS phép chia phân thức không có tính chất kết hợp như phép chia phân thức- GV cho HS làm bài tập vận dụng (Lưu ý học sinh đổi 1,2 tỉ đồng ra triệu đồng để giải bài tập)- GV chiếu bài tập của 2HS bảng nhận xét và thảo luận***\* Thực hiện nhiệm vụ***+ HS tiếp nhận nhiệm vụ, trao đổi, thảo luận.+ GV quan sát HS hoạt động, hỗ trợ khi HS cần***\* Báo cáo kết quả***HS trình bày miệng, trình bày bảng. Các HS khác quan sát, nhận xét, bổ sung***\* Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ***GV đánh giá quá trình tiếp nhận kiến thức của HS. GV tổng quát lưu ý lại kiến thức trọng tâm và yêu cầu HS ghi chép đầy đủ vào vở. | **2. Chia hai phân thức:**- Quy tắc chia hai phân số: Muốn chia hai phân số ta nhân số bị chia với số nghịch đảo của số chia.\* **Quy tắc chia hai phân thức:** Muốn chia phân thức  cho phân thức khác 0, ta nhân phân thức  với phân thức : , với Luyện tập 2: Làm tính chia- Thử thách nhỏ:Kết luận trên sai vì:- Vận dụng:a) Đổi: 1,2 tỉ đồng = 1200 triệu đồng *r* là lãi suất năm nên lãi suất tháng là: Do vậy trong y tháng nên số tiền phải trả hàng tháng là: b) Nếu x = 30; y = 48 thì: |

**C. HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP**

**a) Mục tiêu**: Học sinh củng cố lại kiến thức về nhân, chia hai phân thức thông qua một số bài tập.

**b) Nội dung**: HS vận dụng các quy tắc nhân, chia hai phân thức tích cực trao đổi, thảo luận nhóm hoàn thành bài tập vào phiếu bài tập nhóm/ bảng nhóm.

**c) Sản phẩm:** HS giải quyết được tất cả các bài tập liên quan đến kiến thức các phép tính nhân, chia hai phân thức

**d) Tổ chức thực hiện**:

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS** | **NỘI DUNG DỰ KIẾN** |
| ***\* Chuyển giao nhiệm vụ:***GV yêu cầu HS làm phiếu học tập số 1 và số 2, cho HS sử dụng kĩ thuật chia sẻ cặp đôi để trao đổi và kiếm tra chéo đáp án.Phiếu học tập số 1: Thực hiện phép tính:Phiếu học tập số 2: Thực hiện phép tính:**\* Thực hiện nhiệm vụ:** HS thực hiện hoàn thành bài tập được giao và trao đổi cặp đôi đối chiếu đáp án.**\* Báo cáo, thảo luận:** GV mời đại diện một vài HS trình bày bài giải.**\* Kết luận, nhận định:** - GV nhận xét, đánh giá khả năng vận dụng làm bài tập, chuẩn kiến thức và lưu ý các lỗi sai hay mắc phải cho lớp. | **Phiếu học tập số 1**: Thực hiện phép tính:**Phiếu học tập số 2**: Thực hiện phép tính: |

**D. HOẠT ĐỘNG 4: VẬN DỤNG**

 **a) Mục tiêu:**

 - Học sinh thực hiện làm bài tập vận dụng thực tế để nắm vững kiến thức.

 - HS thấy sự gần gũi toán học trong cuộc sống, vận dụng kiến thức vào thực tế, rèn luyện tư duy toán học qua việc giải quyết vấn đề toán học

 **b) Nội dung:** HS vận dụng các kiến thức về nhân, chia phân thức trao đổi và thảo luận hoàn thành các bài toán thực tế theo yêu cầu của GV.

 **c) Sản phẩm:** HS biết cách vận dụng các kiến thức về nhân, chia phân thức để hoàn thành các bài toán thực tế được giao.

**d) Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS** | **NỘI DUNG DỰ KIẾN** |
|  ***\* Chuyển giao nhiệm vụ***- GV: Cho HS nhắc lại các quy tắc nhân, chai hai phân thức- GV: Cho học sinh làm bài tập 6.26 và 6.27 vào vở- GV: Gọi đại diện HS lên bảng trình bày và nhắc lại cách giải ***\* Thực hiện nhiệm vụ*** - HS giải bài tập, quan sát, nhận xét và thảo luận***\* Báo cáo kết quả***Đại diện HS lên bảng trình bày, các HS khác chú ý quan sát, nhận xét và thảo luận***\* Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ***- GV chữa bài, chốt đáp án- GV chú ý cho HS các lỗi sai hay mắc phải khi thực hiện tính  | Bài 6.26: Làm tính nhân phân thức:Bài 6.27: Làm tính chia phân thức:  |

**IV. TỔNG KẾT VÀ HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ**

- Hệ thống lại các kiến thức đã học trong bài

- Ghi nhớ lại kiến thức trong bài

- Hoàn thành bài tập chưa hoàn thành (SGK)

- Chuẩn bị bài sau “ **Luyện tập chung**”.